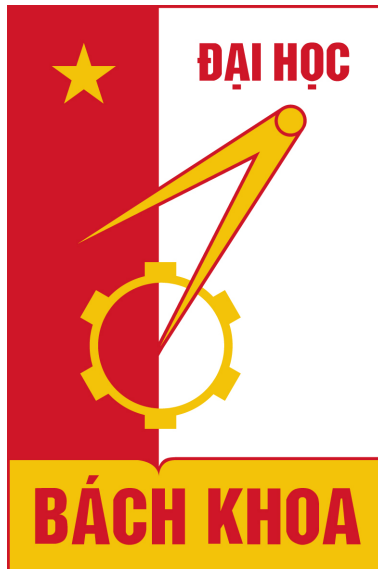


TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VIỆN TOÁN ỨNG DỤNG VÀ TIN HỌC
— o0o —



**GIẢI BÀI TOÁN TRUYỀN NHIỆT BẰNG PHƯƠNG PHÁP
SAI PHÂN HỮU HẠN VỚI OPEMMP**

TÍNH TOÁN SONG SONG

Giáo viên hướng dẫn: TS Đoàn Duy Trung

Sinh viên thực hiện : Trần Đại Dương - 20195863

Lớp : Toán tin 02 - K64

Hà Nội - 2021

Mục lục

1	Giới thiệu bài toán truyền nhiệt	3
1.1	Giới thiệu chung	3
1.2	Mô hình toán học và phương pháp sai phân hữu hạn	3
2	Chương trình tính toán tuần tự	5
2.1	Thuật toán giải tuần tự:	5
2.2	Chi tiết chương trình tính toán tuần tự:	5
3	Chương trình tính toán song song	9
4	Tổng kết	12
	Tài liệu tham khảo	13

Chương 1

Giới thiệu bài toán truyền nhiệt

1.1 Giới thiệu chung

Trong thực tế, sự truyền nhiệt của vật chất phụ thuộc vào cả vị trí của từng phần tử cấu thành lên vật chất và thời gian. Bài toán truyền nhiệt ổn định (steady state heat transfer) là khi sự truyền nhiệt của vật chất không phụ thuộc vào thời gian. Bài tiểu luận này sẽ tập trung chủ yếu vào bài toán truyền nhiệt ổn định, cụ thể là khảo sát sự truyền nhiệt của một vật thể trong không gian 2 chiều bằng phương pháp sai phân hữu hạn (finite difference method).

1.2 Mô hình toán học và phương pháp sai phân hữu hạn

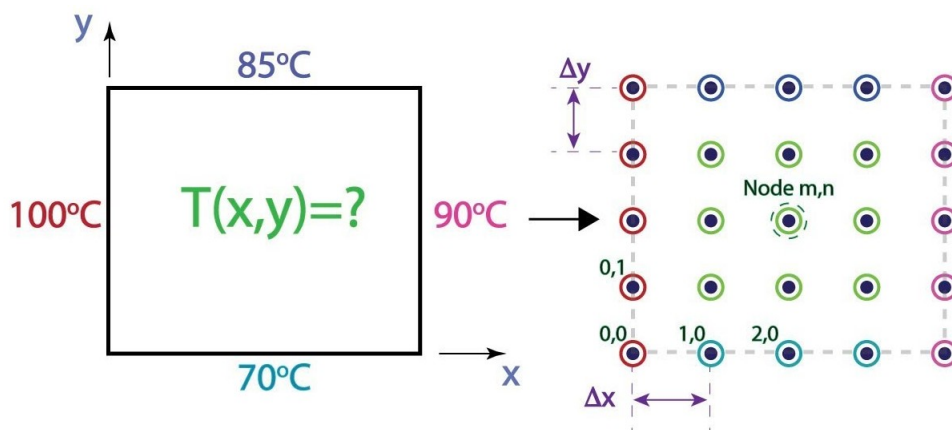
Giả sử có một đĩa phẳng đồng chất đang ở trạng thái ổn định và không chịu tác động của bất cứ nguồn nhiệt nào và dòng dịch chuyển nhiệt (heat flow) tỉ lệ thuận với độ chênh lệch nhiệt độ (tức nhiệt được truyền từ điểm có nhiệt độ cao sang các điểm có nhiệt độ thấp hơn).

Các điểm phía bên trái, bên phải, bên trên và bên dưới của đĩa phẳng có nhiệt độ cố định (gọi là điều kiện biên - boundary condition), như trong hình vẽ dưới lần lượt là 100°C , 90°C , 85°C , và 70°C .

Gắn hệ trục tọa độ Oxy như hình vẽ. Gọi $T_{x,y}$ là nhiệt độ tại điểm (x, y) . Ví dụ $T_{0,1} = 70^{\circ}$ và $T_{1,0} = 100^{\circ}$. Mục tiêu của bài toán là tính toán sự phân bố nhiệt độ trong đĩa phẳng.

Sự truyền nhiệt trong đĩa phẳng ở trường hợp này được mô tả bởi phương trình sau:

$$\frac{\partial^2 u}{\partial x^2} + \frac{\partial^2 u}{\partial y^2} = 0$$



Phương pháp sai phân hữu hạn:

- Chia trục Ox thành M khoảng bằng nhau, chia trục Oy thành N khoảng bằng nhau. Khi đó đĩa phẳng được chia thành $M * N$ phần bằng nhau, gọi mỗi phần này là một nút. Có thể coi đĩa phẳng là một mạng lưới bao gồm các nút (m, n) với $m \in (0, M - 1), m \in \mathbb{N}$ và $n \in (0, N - 1), n \in \mathbb{N}$ với các điểm phía ngoài (các điểm biên) đã biết trước.
- Biến đổi phương trình nhiệt thành phương trình sai phân hữu hạn có dạng sau:

$$T_{m+1,n} + T_{m-1,n} + T_{m,n+1} + T_{m,n-1} - 4T_{m,n} = 0$$

suy ra:

$$T_{m,n} = \frac{T_{m+1,n} + T_{m-1,n} + T_{m,n+1} + T_{m,n-1}}{4}$$

Nhận xét:

Việc tính toán tại một điểm lưới (m,n) cần thông tin tại những điểm lưới xung quanh: $(m - 1, n), (m + 1, n), (m, n - 1), (m, n + 1)$.

Chương 2

Chương trình tính toán tuần tự

2.1 Thuật toán giải tuần tự:

- **Bước 1:** Gọi W là một mảng hai chiều lưu trữ nhiệt độ của các nút trong mạng. Khởi tạo giá trị ban đầu cho các nút trong mạng với giá trị các nút ở biên được cho trước và các nút bên trong gán bằng giá trị trung bình của các nút ở biên.
- **Bước 2:** Khởi tạo U cũng là mảng hai chiều có dung lượng như mảng W để lưu trữ giá trị tạm thời của mảng W .
- **Bước 3:** Bắt đầu đếm thời gian tính toán
- **Bước 4:** Lưu giá trị hiện tại của W vào U
- **Bước 5:** Với mỗi nút nằm phía trong, tính nhiệt độ theo công thức:

$$W(m, n) = (W(m + 1, n) + W(m - 1, n) + W(m, n + 1) + W(m, n - 1)) / 4$$

- **Bước 6:** Tìm sự sai khác giữa giá trị vừa tính W và giá trị cũ U , nếu hội tụ thì chuyển sang bước tiếp theo, nếu không thì quay lại **Bước 4**.
- **Bước 7:** Tính thời gian tính toán và hiển thị kết quả.

2.2 Chi tiết chương trình tính toán tuần tự:

- import các thư viện cần thiết và gán $M = 500$, $N = 500$. (lưới sẽ gồm 500×500 nút).

```
1#include <omp.h>
2#include <stdio.h>
3#include <math.h>
4#include <stdlib.h>
5
6#define M 500
7#define N 500
```

- Tạo hàm main và khai báo các biến

```

9 int main()
10 {
11     double epsilon = 0.001;
12     double mean = 0.0;
13     double diff; // difference between new and old value of a node
14     double u[M][N]; // for storing the old value of the grid
15     double w[M][N]; // for storing the current value of the grid
16     double wtime; // for estimate computed time
17     int i, j, iterations, iterations_print; // loop variables
18
19     printf("\n");
20     printf("HEATED_PLATE_OPENMP\n");
21     printf("  C/Serial version\n");
22     printf("  A program to solve for the steady state temperature distribution\n");
23     printf("  over a rectangular plate.\n");
24     printf("\n");
25     printf("  Spatial grid of %d by %d points.\n", M, N);
26     printf("  The iteration will be repeated until the change is <= %e\n", epsilon);
27

```

- Gán giá trị cho các điểm biên: phía trái, phải, trên dưới lần lượt là 100, 100, 100, 0

```

28 // fix boundary conditions
29 for (i = 1; i < M - 1; i++)
30 {
31     w[i][0] = 100.0;
32     w[i][N - 1] = 100.0;
33 }
34 for (j = 0; j < N; j++)
35 {
36     w[0][j] = 100.0;
37     w[M - 1][j] = 0.0;
38 }
39

```

- Tính giá trị trung bình của các nút biên, lưu vào biến *mean* và gán giá trị đó cho các nút phía trong.

```

40
41 // average the boundary values
42 for (i = 1; i < M - 1; i++)
43 {
44     mean = mean + w[i][0] + w[i][N - 1];
45 }
46 for (j = 0; j < N; j++)
47 {
48     mean = mean + w[M - 1][j] + w[0][j];
49 }
50
51 mean = mean / (double)(2 * M + 2 * N - 4);
52 printf("\n");
53 printf("  MEAN = %f\n", mean);
54
55 // initialize temperature array
56 for (i = 1; i < M - 1; i++)
57 {
58     for (j = 1; j < N - 1; j++)
59     {
60         w[i][j] = mean;
61     }
62 }
63

```

- Gán biến $iteration=0$ để đếm số vòng lặp. bắt đầu tính thời gian sử dụng hàm `omp_get_wtime()` của openMP và gán $diff = epsilon$

```

64 // main loop
65 iterations = 0;
66 iterations_print = 1;
67 printf("\n");
68 printf(" Iteration Change\n");
69 printf("\n");
70 wtime = omp_get_wtime();
71 diff = epsilon;
72

```

- Tạo vòng lặp *while* lặp cho tới khi $epsilon > diff$ (đến khi hội tụ), bước đầu trong vòng lặp là lưu giá trị hiện tại của các nút trong W vào U.

```

73 while (epsilon <= diff)
74 {
75     // Save the old solution in U
76     for (i = 0; i < M; i++)
77     {
78         for (j = 0; j < N; j++)
79         {
80             u[i][j] = w[i][j];
81         }
82     }
83

```

- Tính giá trị của các nút trong dựa vào 4 nút xung quanh

```

84 // Determine the new estimate of the solution at the interior points.
85 for (i = 1; i < M - 1; i++)
86 {
87     for (j = 1; j < N - 1; j++)
88     {
89         w[i][j] = (u[i - 1][j] + u[i + 1][j] + u[i][j - 1] + u[i][j + 1]) / 4.0;
90     }
91 }
92

```

- đặt lại biến $diff = 0$, cập nhật lại chênh lệch lớn nhất giữa kết quả cũ (trong U) và kết quả mới (trong W) vào biến $diff$.

```

93 // Compute the maximum diff
94 diff = 0.0;
95 for (i = 1; i < M - 1; i++)
96 {
97     for (j = 1; j < N - 1; j++)
98     {
99         if (diff < fabs(w[i][j] - u[i][j]))
100         {
101             diff = fabs(w[i][j] - u[i][j]);
102         }
103     }
104 }
105

```

- cập nhật lại biến đếm vòng lặp, hiển thị biến đếm và giá trị $diff$ nếu biến $iteration_print$ là số mũ của 2 và kết thúc vòng lặp.

```

106     iterations++;
107     if (iterations == iterations_print)
108     {
109         printf(" %8d %f\n", iterations, diff);
110         iterations_print = 2 * iterations_print;
111     }
112 }
113

```

- Quá trình tính toán hoàn tất nếu chương trình thực hiện xong vòng lặp. Tiến hành tính toán thời gian thực hiện và hiển thị kết quả.

```

114 wtime = omp_get_wtime() - wtime;
115
116 printf("\n");
117 printf(" %8d %f\n", iterations, diff);
118 printf("\n");
119 printf(" Error tolerance achieved.\n");
120 printf(" Wallclock time = %f\n", wtime);
121 /*
122 Terminate.
123 */
124 printf("\n");
125 printf("HEATED_PLATE_SERIAL:\n");
126 printf(" Normal end of execution.\n");
127 }

```

Kết quả chạy chương trình:

```

(base) titlehunter@titlehunter:~/Desktop/ttss_cuoi_ky$ gcc -fopenmp heatTransferSerial.c -lm
(base) titlehunter@titlehunter:~/Desktop/ttss_cuoi_ky$ ./a.out

HEATED PLATE OPENMP
C/Serial version
A program to solve for the steady state temperature distribution
over a rectangular plate.

Spatial grid of 500 by 500 points.
The iteration will be repeated until the change is <= 1.000000e-03

MEAN = 74.949900

Iteration  Change
      1  18.737475
      2   9.368737
      4   4.098823
      8   2.289577
     16   1.136604
     32   0.568201
     64   0.282805
    128   0.141777
    256   0.070808
    512   0.035427
   1024   0.017707
   2048   0.008856
   4096   0.004428
   8192   0.002210
  16384   0.001043

 16955   0.001000

Error tolerance achieved.
Wallclock time = 43.220377

HEATED PLATE SERIAL:
Normal end of execution.

```


Chương 3

Chương trình tính toán song song

Có thể cải tiến chương trình tuần tự bằng cách song song hóa một số bước tính toán như sau:

- Tạo vùng song song để gán giá trị biên và tính giá trị trung bình của các giá trị biên đó với biến chia sẻ là W và biến riêng biệt là các biến đếm i, j .

```
36 // fix boundary condition
37 #pragma omp for
38   for (i = 1; i < M - 1; i++)
39   {
40     w[i][0] = 100.0;
41   }
42 #pragma omp for
43   for (i = 1; i < M - 1; i++)
44   {
45     w[i][N - 1] = 100.0;
46   }
47 #pragma omp for
48   for (j = 0; j < N; j++)
49   {
50     w[M - 1][j] = 100.0;
51   }
52 #pragma omp for
53   for (j = 0; j < N; j++)
54   {
55     w[0][j] = 0.0;
56   }
57
```

Kết hợp khối song song *for* với mệnh đề *reduction* để tính *mean*. Các khối song song sẽ tính toán theo lệnh trong khối, kết quả sẽ được cập nhật bởi toán tử $+$ và lưu kết quả cuối cùng vào biến *mean*.

```

58 // average boundary values
59 #pragma omp for reduction(+ : mean)
60 for (i = 1; i < M - 1; i++)
61 {
62     mean = mean + w[i][0] + w[i][N - 1];
63 }
64 #pragma omp for reduction(+ : mean)
65 for (j = 0; j < N; j++)
66 {
67     mean = mean + w[M - 1][j] + w[0][j];
68 }
69 }
70
71 mean = mean / (double)(2 * M + 2 * N - 4);
72 printf("\n");
73 printf(" MEAN = %f\n", mean);
74

```

- Tạo vùng song song, gán giá trị cho các nút trong bằng giá trị của *mean*. Với biến chia sẻ là *W*, *mean*, biến riêng biệt là *i*, *j*

```

75 // initialize temperature array
76 #pragma omp parallel shared(mean, w) private(i, j)
77 {
78     #pragma omp for
79     for (i = 1; i < M - 1; i++)
80     {
81         for (j = 1; j < N - 1; j++)
82         {
83             w[i][j] = mean;
84         }
85     }
86 }
87

```

- Trong vòng lặp *while*, tạo một vùng song song để lưu giá trị hiện tại từ *W* vào *U* và tính toán giá trị mới cho *W*. Các biến chia sẻ là *w*, *u* và biến riêng là *i*, *j*.

```

97 while (epsilon <= diff)
98 {
99     #pragma omp parallel shared(u, w) private(i, j)
100     {
101
102         // Save the old solution in U.
103         #pragma omp for
104         for (i = 0; i < M; i++)
105         {
106             for (j = 0; j < N; j++)
107             {
108                 u[i][j] = w[i][j];
109             }
110         }
111
112         // Determine the new estimate of the solution at the interior points.
113         #pragma omp for
114         for (i = 1; i < M - 1; i++)
115         {
116             for (j = 1; j < N - 1; j++)
117             {
118                 w[i][j] = (u[i - 1][j] + u[i + 1][j] + u[i][j - 1] + u[i][j + 1]) / 4.0;
119             }
120         }
121     }
122
123     ...

```

- Tạo vùng song song để tính biến $diff$, khai báo biến $diffInThread$ là biến riêng trong mỗi thread. các biến $diffInThread$ sẽ được tính trong mỗi thread thực hiện một phần công việc trong khối for và kết quả sẽ lần lượt được cập nhật vào biến $diff$ trong khối $critical$. Các biến chia sẻ là $diff, u, w$ và các biến riêng là $diffInThread, i, j$.

```

123 // Compute the maximum diff
124 diff = 0.0;
125 #pragma omp parallel shared(diff, u, w) private(i, j, diffInThread)
126 {
127     diffInThread = 0.0;
128 #pragma omp for
129     for (i = 1; i < M - 1; i++)
130     {
131         for (j = 1; j < N - 1; j++)
132         {
133             if (diffInThread < fabs(w[i][j] - u[i][j]))
134             {
135                 diffInThread = fabs(w[i][j] - u[i][j]);
136             }
137         }
138     }
139 #pragma omp critical
140     {
141         if (diff < diffInThread)
142         {
143             diff = diffInThread;
144         }
145     }
146 }
147

```

Kết quả chạy chương trình:

```

(base) titlehunter@titlehunter:~/Desktop/ttss_cuoi_ky$ gcc -fopenmp heatTransferParallel.c -lm
(base) titlehunter@titlehunter:~/Desktop/ttss_cuoi_ky$ ./a.out

HEATED PLATE OPENMP
C/OpenMP version
A program to solve for the steady state temperature distribution
over a rectangular plate.

Spatial grid of 500 by 500 points.
The iteration will be repeated until the change is <= 1.000000e-03
Number of processors available = 4
Number of threads = 4

MEAN = 74.949900

Iteration Change
    1 18.737475
    2  9.368737
    4  4.098823
    8  2.289577
   16  1.136604
   32  0.568201
   64  0.282805
  128  0.141777
  256  0.070808
  512  0.035427
 1024  0.017707
 2048  0.008856
 4096  0.004428
 8192  0.002210
16384  0.001043

16955 0.001000

Error tolerance achieved.
Wallclock time = 23.274192

HEATED PLATE OPENMP:
Normal end of execution.

```

Chương 4

Tổng kết

Dựa vào kết quả tính toán trong chương 2 và chương 3, có thể thấy rõ rằng nếu áp dụng tính toán song song vào bài toán truyền nhiệt nói chung hay các bài toán có khối lượng tính toán lớn có thể tận dụng tối đa sức mạnh của máy tính hiện đại để giảm thời gian tính toán.

Cụ thể đối với bài toán truyền nhiệt ở trên, việc áp dụng tính toán song song với openMP giúp tăng tốc độ tính toán gấp gần hai lần - 43.220377 với tính toán tuần tự và 23.274192 đối với tính toán song song.

Hay đối với bài toán truyền nhiệt trong vật thể 3D, khi khối lượng tính toán còn lớn hơn, thì việc áp dụng tính toán song song cũng cho ra kết quả nhanh hơn so với việc tính toán tuần tự.

Chi tiết có thể tham khảo trong **table1, trang 7, [1]** so sánh thời gian thực hiện tuần tự với thời gian thực hiện song song sử dụng CUDA, MPI và OpenMP.

Tài liệu tham khảo

- [1] Designing a parallel algorithm for Heat conduction using MPI, OpenMP and CUDA
Vinaya Sivanandan, Vikas Kumar, Srisai Meher
- [2] Finite difference method - Wikipedia
https://en.wikipedia.org/wiki/Finite_difference_method